

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-PT
Ngày 05-6-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na .

Các Thẩm phán: Bà Nông Biên Hòa;

Ông Hoàng Văn Thụ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký viên, Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiêm, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 34/2025/TLPT-HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Phùng Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2025/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đối với:

Bị cáo có kháng cáo:

Phùng Văn L - sinh ngày 12/02/1952. Giới tính: Nam; Số CCCD: 004052000077 do Cục C về TTXH - Bộ C1 cấp ngày 05 tháng 4 năm 2021. Nơi đăng ký thường trú: xóm K, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không nghề; Con ông Phùng Văn B (đã chết); Con bà Lương Thị L1 (đã chết); Vợ: Nông Thị T (sinh năm 1944); Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1973, con nhỏ sinh năm 1982; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/10/2009 bị Tòa phúc thẩm tại Hà Nội Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo Bản án số 624/2009/HSPT ngày 27/10/2009. Ngày 12/12/2017 bị Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Kinh doanh hàng

hóa nhập lậu” với hình thức phạt tiền 600.000 đồng theo quyết định số 476/QĐ-XPHC

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/8/2024 đến ngày 27/8/2024 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt)

Bị cáo không có kháng cáo:

Phùng Văn D - sinh ngày 11/12/1981. Giới tính: Nam; Số CCCD: 004081003569 do Cục C về TTXH - Bộ C1 cấp ngày 24 tháng 6 năm 2021. Nơi đăng ký thường trú: Xóm L, xã T, huyện Q, tỉnh Cao Bang.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Văn L:

Ông Nông Văn D1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/8/2024, Tổ công tác thuộc Công an huyện Q tiến hành nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại địa bàn xóm L Trên, xã T thì phát hiện và bắt quả tang Phùng Văn D tàng trữ trong túi áo đằng trước đang mặc 01 gói nilon màu trắng có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện, khi cân có khối lượng 2,2998 gam và trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc 01 gói nilon màu trắng có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen, nghi là thuốc phiện, khi cân có khối lượng 2,6814 gam.

Hồi 22 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phùng Văn D. Kết quả phát hiện thu giữ: Bên trong chiếc giày chân phải của Phùng Văn D có 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng có dòng chữ GOLD LION, bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen nghi là thuốc phiện, khi cân có khối lượng 0,7680 gam.

Phùng Văn D khai nhận toàn bộ chất nhựa dẻo màu nâu đen đều là thuốc phiện mua với Phùng Văn L, trú tại xóm K, xã P, huyện Q vào khoảng 18 giờ ngày 24/8/2024.

Tổng khối lượng vật chứng thu giữ khi bắt quả tang và khám xét đối với Phùng Văn D là **5,7492 gam**.

Ngoài ra, quá trình bắt quả tang, khám xét còn thu giữ của D một số đồ vật

gồm: 01 điện thoại di động bàn phím cơ màu xanh lam nhãn hiệu NOKIA (đã qua sử dụng); số tiền 228.000 đồng và 01 thanh kim loại dài khoảng 0,15m để phục vụ điều tra.

Căn cứ lời khai của Phùng Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Phùng Văn L tại xóm K, xã P, huyện Q vào hồi 22 giờ cùng ngày. Kết quả phát hiện và thu giữ:

Bên trong két sắt trong phòng ngủ của Phùng Văn L 01 hộp nhựa màu trắng hồng bên trong có 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng có chất nhựa rắn màu đen nâu, khi cân có khối lượng 0,7569 gam; 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ có kích thước khoảng 05x02cm bên trong có 02 gói được gói bằng túi nilon màu trắng có chất nhựa cứng màu đen nâu, khi cân mẫu “01” có khối lượng 0,7853 gam, mẫu “02” có khối lượng 2,6806 gam. Tổng khối lượng vật chứng thu giữ khi khám xét đối với Phùng Văn L là **4,2228 gam**.

Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau có dòng chữ SAMSUNG, đã qua sử dụng. Phùng Văn L khai nhận số nhựa cứng màu đen nâu bị thu giữ đều là thuốc phiện Loòng cất giữ để chữa bệnh. Nguồn gốc số ma túy này là vào khoảng năm 2015, bà Lương Thị L1 (mẹ đẻ của L) trước khi chết có để lại cho L. Loòng cất số thuốc phiện này vào két sắt mục đích để phòng thân và chữa bệnh, ngoài ra không có mục đích nào khác. L khai nhận bản thân không sử dụng ma túy, không thừa nhận được bán ma túy cho D như lời khai của D.

Tại Bản kết luận giám định số: 509/KL-KTHS ngày 03/9/2024 của Phòng K Công an tỉnh C kết luận: *“Chất nhựa dẻo màu nâu đen và chất rắn màu đen nâu bên trong 05 phong bì niêm phong gửi giám định đều là Thuốc phiện”*.

Quá trình điều tra xác định được: Khoảng 18 giờ ngày 22/8/2024 có một người đàn ông (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ) có số điện thoại ba số cuối “813” gọi đến số điện thoại 0354 345 248 của D hỏi D có mua thuốc phiện không (trước đó D đã nhiều lần mua ma túy với người này). D đồng ý và thống nhất gặp nhau ở đường nội đồng thuộc xóm K, xã P. Sau đó D điều khiển xe mô tô từ nhà của mình đến địa điểm đã hẹn rồi mua với người này 01 gói thuốc phiện với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, D quay về nhà chia gói ma túy vừa mua được thành 03 gói nhỏ, gói lại bằng nilon của bao thuốc lá, bên ngoài gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. Sau đó cất 01 gói trong chiếc giày để gần giường ngủ, 02 gói còn lại cất trong túi quần áo đang mặc trên người. Đến khoảng 20 giờ ngày 24/8/2024 D đang ở nhà thì có Chu Đức T1 (sinh năm 1994, trú tại xóm H, xã T, huyện Q) gọi điện thoại hỏi mua thuốc phiện với số tiền 200.000 đồng. D đồng ý và hẹn T1 ra đầu xóm L Trên, khi D đang trên đường

mang ma túy đến địa điểm để bán cho T1 thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu.

Ngoài ra trước đó cũng với hình thức giao dịch như trên, D đã được mua ma túy thuộc phiên với người đàn ông này 02 lần vào khoảng tháng 12/2023 âm lịch và tháng 3/2024 âm lịch (không nhớ thời gian cụ thể), số ma túy này D đem về chia ra và bán cho người có nhu cầu sử dụng ma túy để kiếm lời. Trước khi bị bắt, Phùng Văn D đã 03 lần bán ma túy cho 02 người, cụ thể:

- Lần 1: Khoảng 20 giờ ngày 12/8/2024, D bán cho Chu Đức T1 (sinh năm: 1994, trú tại xóm H, xã T, huyện Q) 01 gói ma túy (thuốc phiện) với giá 500.000 đồng.

- Lần 2: Khoảng 15 giờ một ngày trong tháng 6/2024 âm lịch (không nhớ ngày cụ thể), D bán cho Chu Văn D2 (sinh năm: 1991, trú tại xóm H, xã T, huyện Q) 01 gói ma túy (thuốc phiện) với giá 200.000 đồng.

- Lần 3: Khoảng hơn 20 giờ ngày 21/8/2024 cũng với hình thức giao dịch như lần trước D bán cho Chu Đức T1 01 gói ma túy (thuốc phiện) với giá 200.000 đồng tại dốc Keng Choóng thuộc xóm H, xã T, huyện Q.

Quá trình điều tra, ban đầu Phùng Văn D khai mua ma túy Thuốc phiện với Phùng Văn L, sau đó D thay đổi lời khai: số ma túy bị thu giữ không phải do D mua với Phùng Văn L mà mua với một người đàn ông khoảng 35 tuổi ở xóm K, xã P (D chỉ biết người đó là em ruột của một người người tên S) vào ngày 22/8/2024 với giá 1.000.000 đồng, mục đích đem về sử dụng và bán kiếm lời. Căn cứ lời khai của D, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối với Đàm Văn N, sinh năm 1996 (em trai của Đàm Văn S, cùng trú tại xóm K, xã P). Tiến hành nhận dạng qua ảnh, D xác nhận đúng Đàm Văn N là người đã bán ma túy cho D.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2025/HS-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã quyết định:

Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 và Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phùng Văn D: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Phùng Văn D **07 năm 06 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày 24/8/2024.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249, điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phùng Văn L: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phùng Văn L **24 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án

phạt tù, nhưng được trừ đi số ngày đã bị tạm giữ từ ngày 24/8/2024 đến ngày 27/8/2024.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Phùng Văn D không kháng cáo, bị cáo Phùng Văn L có đơn kháng cáo ngày 10/4/2025 đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo về phần hình phạt và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt, các tài liệu nộp kèm theo có: Quyết định về việc thực hiện chế độ trợ cấp một lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định về việc trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ; Giấy khen của Hội C2, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q năm 2004, 2006; Kỷ niệm chương Cự chiến binh; Thư cảm ơn của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện Q năm 2024 về ủng hộ khắc phục hậu quả sau cơn bão số 3; bản sao sổ điều trị bệnh cần chữa trị dài ngày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định: Bản án sơ thẩm số 14/2025/HS - ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử các bị cáo Phùng Văn L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng quy định của pháp luật.

Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và xử phạt mức 24 tháng tù, tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã nộp thêm các tài liệu chứng cứ mới nên có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa về phần hình phạt, tuyên phạt bị cáo Phùng Văn L 12 tháng đến 18 tháng tù.

Bị cáo Phùng Văn L: Không có ý kiến bào chữa và tranh luận.

Trợ giúp viên Nông Văn D1 - Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Không có ý kiến về tội danh bản án sơ thẩm đã tuyên, các tài liệu thể hiện tình tiết giảm nhẹ mới đã giao nộp để cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của khung hình phạt.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội và xét kháng cáo của bị cáo:

Lời khai của bị cáo Phùng Văn L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 24/8/2024 tại đoạn đường thuộc xóm L, xã T, huyện Q, lực lượng chức năng đã phát hiện và bắt quả tang Phùng Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 4,9812 gam ma túy (thuốc phiện). Khám xét nơi ở của Phùng Văn D vào hồi 22 giờ cùng ngày, cơ quan chức năng phát hiện và thu giữ 0,7680 gam ma túy (thuốc phiện). Toàn bộ số ma túy này ban đầu D khai được mua với Phùng Văn L, sau đó thay đổi lời khai là mua với người đàn ông có số điện thoại có ba số cuối “813” (do D không nhớ số máy cụ thể), mục đích mua nhằm để sử dụng và bán kiếm lời. Trước đó, Phùng Văn D đã bán trái phép chất ma túy (thuốc phiện) 03 lần cho 02 người tên là Chu Đức T1 và Chu Văn D2, thu lợi bất chính số tiền 900.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Phùng Văn D, vào hồi 22 giờ cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám xét người, nơi ở của Phùng Văn L tại xóm K, xã P, huyện Q. Kết quả thu giữ 4,2228 gam ma túy (thuốc phiện) tại kết sắt trong buồng ngủ, L khai nhận cất giấu nhằm mục đích để làm thuốc.

Bản án hình sự số 14/2025/HS-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng đã tuyên bố bị cáo Phùng Văn D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Phùng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phùng Văn L có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và bị xử phạt hành chính về hành vi “Kinh doanh hàng hóa nhập lậu”. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung là phù hợp. Tuy nhiên, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội đã đủ 70

tuổi trở lên, bị cáo có những đóng góp ủng hộ được chính quyền địa phương cấp huyện tặng giấy khen do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định.

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu mới thể hiện bản thân được tặng Kỷ niệm chương Cựu Chiến binh, tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ; quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ, Giấy khen, Thư cảm ơn của các cơ quan có thẩm quyền cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Hội đồng xét xử nhận định: Với trọng lượng ma túy tàng trữ và căn cứ nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, có thể cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[2] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận do đó không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2025/HS-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

Tuyên xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Văn L **12 tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù, được trừ đi thời gian bị tạm giữ từ ngày 24/8/2024 đến ngày 27/8/2024.

2. Về án phí: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- TAND huyện Quảng Hòa;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- CCTHADS huyện Quảng Hòa;
- Phòng TT, KTNV&THA;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na